

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

KP 1B - Phường An Phú - Thị Xã Thuận An - Tỉnh Bình Dương

Tel: 0650 3 791 038

Fax: 0650 3 791 037

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/10/2012

đến ngày 31/12/2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Kỳ hoạt động từ ngày 01/10/2012 đến ngày 31/12/2012

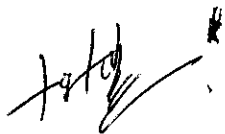
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	TM	Quý IV		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.15	61,968,007,000	103,824,456,440	349,395,191,575.0	363,539,549,649
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		450,376,377	1,227,057,397	1,498,529,065.0	2,052,325,628
			61,517,630,623	102,597,399,043	347,896,662,510.0	361,487,224,021
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10					
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.16	44,979,092,801	100,110,537,250	277,724,728,797.0	294,660,638,254
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		16,538,537,822	2,486,861,793	70,171,933,713.0	66,826,585,767
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.17	21,117,869	9,836,034,969	392,203,233.0	13,887,464,102
7. Chi phí tài chính	22	VI.18	4,138,371,510	11,255,501,449	17,500,250,123.0	23,465,728,385
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4,040,348,850	4,034,347,643	16,802,028,731.0	15,750,944,151
8. Chi phí bán hàng	24		4,578,517,991	6,399,934,628	23,158,213,912.0	26,265,429,335
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		8,030,373,635	4,284,580,467	24,882,527,134.0	27,579,638,065
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		(187,607,445)	(9,617,119,782)	5,023,145,777.0	3,403,254,084
11. Thu nhập khác	31		243,617,077	6,954,980,323	389,035,068.0	8,737,315,568
12. Chi phí khác	32		265,204,234	547,107,951	656,145,237.0	4,025,965,045
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(21,587,157)	6,407,872,372	(267,110,169.0)	4,711,350,523
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(209,194,602)	(3,209,247,410)	4,756,035,608.0	8,114,604,607
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		4,698,661	(628,352,456)	1,640,789,632.0	1,765,113,250
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	(454,594,934)	-	2,412,436,442
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51-52)	60		(213,893,263)	(2,126,300,020)	3,115,245,976.1	3,937,054,915

Bình Dương, ngày 18 tháng 01 năm 2013

Kế toán trưởng

Người lập biểu



NGUYỄN NGỌC LIÊN.



TRẦN THỊ BĂNG HÀ



STIEN YOUNG SIK.